

Sơn La, ngày 08 tháng 10 năm 2016

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết thúc năm tài chính chuyển đổi (từ ngày 01/01/2016 đến ngày
30/06/2016 trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ đông mía đường Sơn La;

Ban kiểm soát (BKS) xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2016 báo cáo về công tác hoạt động năm 2016 kết thúc 30/06/2016 và Kế hoạch hoạt động vụ 2016-2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA (BKS):

1. Hoạt động của BKS:

Kết thúc năm tài chính chuyển đổi (từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/06/2016) BKS đã triển khai hoạt động theo đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, việc tuân thủ theo các quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Giám sát công tác quản lý của Hội đồng quản trị (HĐQT); công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc (BTGD) và hoạt động SXKD của Công ty;

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Rà soát, kiểm tra, đánh giá các quy trình, chính sách trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện sai sót hoặc rủi ro tiềm ẩn, cảnh báo sớm và kiến nghị HĐQT, Ban TGD các giải pháp khắc phục.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, cuộc họp của BĐH đóng góp ý kiến trong công tác quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS đã đóng góp tích cực vào hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ, theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. BKS đã tổ chức kiểm tra

định kỳ từng quý hoạt động của văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc, thống nhất chương trình công tác và đánh giá kết quả kiểm tra giám sát thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, quý năm của Công ty; Giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BDH. Kiểm tra việc ghi chép sổ sách kế toán, thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm. Xem xét báo cáo của kiểm toán độc lập trong và sau quá trình kiểm toán và Kiểm soát việc thực thi các chủ trương chính sách, quy chế, quy trình quản lý hoạt động tại Công ty. Ngoài ra BKS cũng thường xuyên trao đổi nội bộ để cập nhật thông tin và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động ;

- Đến thời điểm báo cáo 30/6/2016, Ban kiểm soát không nhận bất cứ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.

2. Chi phí hoạt động và thù lao của BKS

- Trong quá trình hoạt động BKS được thanh toán đầy đủ theo chế độ công tác phí theo quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

- Thù lao của BKS được thực hiện theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

- Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, họp đột xuất khi cần thiết để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như thông qua nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, ban hành các chủ trương, giải pháp và đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty, như chỉ đạo thực hiện dự án đầu tư nâng cấp thiết bị và sản xuất đường tinh luyện, dự án nâng cao công suất dây chuyền chế biến ổn định công suất 4.000 TMN - GĐ 1 (2016-2017) đạt công suất 3.000 TMN, đầu tư phát triển vùng nguyên liệu ổn định đáp ứng mức công suất hoạt động của nhà máy theo từng giai đoạn, tiêu thụ sản phẩm đường và các phụ phẩm...

- HĐQT đã tích cực chỉ đạo, sâu sát trong việc quản lý và giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Công ty, các thành viên HĐQT đã chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao. Trong công tác quản trị doanh nghiệp HĐQT luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động SXKD trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản trị kinh doanh tiên tiến.

- Ban kiểm soát đánh giá công tác quản lý, chỉ đạo của HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu của năm tài chính chuyển đổi (từ 01/01/2016 đến 30/06/2016) với các chỉ tiêu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 01/01/2016 đến 30/06/2016 (triệu đồng)	TH 01/01/2016 đến 30/06/2016 (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
Tổng doanh thu	Trđ	482.000	425.668	88,31
Lợi nhuận trước thuế TNDN	Trđ	61.000	106.090	173,92
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđ	60.500	105.493	174,37
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		15.514	

- Kết quả doanh thu thực hiện từ 01/01/2016 đến 30/06/2016 tuy có giảm so với kế hoạch do lượng đường tiêu thụ trong kỳ còn tồn kho. Tuy nhiên lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch 173,92 % nguyên nhân do giá bán đường thời điểm cuối vụ tăng nhiều trong khi giá thành đường 6 tháng cuối năm giảm, một phần khi chuyển đổi năm tài chính, Công ty không trích trước được chi phí bảo dưỡng SCL và giảm KHCB đã trích trước trong kỳ đồng thời các chi phí bán hàng và chi phí quản lý trong kỳ đều giảm.

- Việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT/2016 về việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức của HĐQT trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016-2017.

2. Công tác điều hành của BTGD công ty

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, công tác quản lý và công bố thông tin cũng như trong các giao dịch. BTGD và các cán bộ quản lý đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. BTGD đã tích cực chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT một cách quyết liệt.

- Về công tác sửa chữa lớn và các dự án dây chuyền thiết bị sản xuất đường: BTGD cùng với Ban QLDA đã tích cực giám sát, đôn đốc các nhà thầu thực hiện dự án về cơ bản đáp ứng được tiến độ, tích cực triển khai hoàn thành tiến độ công tác sửa chữa lớn năm 2016 cũng như dự án nâng cấp thiết bị và sản xuất đường tinh luyện và dự án nâng công suất dây chuyền chế biến ổn định đạt công suất 3.000 TMN đảm bảo tiến độ kịp thời đưa nhanh vào vụ sản xuất 2016-2017 được an toàn ổn định trong sản xuất và đảm bảo chất lượng đường và hiệu quả của dự án.

- Công tác nguyên liệu: vụ 2015-2016, thời tiết không thuận lợi, khô hạn kéo dài đã làm mất trắng 285,16 ha trồng mới và hơn 600 ha mía thu hoạch muộn sinh trưởng phát triển kém. Với các chính sách đầu tư và hỗ trợ hợp lý nên công tác thu mua mía vẫn đảm bảo hoàn thành kế hoạch 100% về mía giống cho vụ sau cũng như mía chế biến. Tuy nhiên việc thu hồi nợ chỉ đạt 98,37%, số còn nợ lại được Công ty quan tâm hỗ trợ bằng mía giống để người dân an tâm trồng lại trong năm 2016, nên số nợ còn lại sẽ được tiếp tục thu hồi. Ngoài ra Công ty còn chi phí hỗ trợ đường giao thông, chi phí chuyển đổi cây trồng, kinh phí cho hoạt động tại địa phương (Bản, xã, nông trường), tập huấn hướng dẫn nông dân về kỹ thuật trồng, chăm sóc mía, lựa chọn nhà thầu vận chuyển mía minh bạch, công khai có xem xét năng lực và đánh giá quá trình vận chuyển các năm trước, áp dụng các tiến bộ KHKT vào công tác nguyên liệu, khảo nghiệm các loại giống mía, phân bón phù hợp với thổ nhưỡng và khí hậu của Sơn La, từng bước thực hiện cơ giới hóa trong khâu trồng và chăm sóc mía, bước đầu mang lại hiệu quả tốt, diện tích mía trồng mới và chăm sóc cho vụ 2016-2017 dự kiến tăng 125% so với vụ 2015-2016.

- Thực hiện phương án khoán phù hợp đối với hoạt động của XNNS, cửa hàng xăng dầu, tạo sự chủ động cho các đơn vị và tăng hiệu quả SXKD của Công ty. Riêng đối với đội máy kéo tuy không mang lại lợi nhuận cho Công ty nhưng chủ yếu mục tiêu phục vụ cho người trồng mía.

- Về công tác nhân sự: thường xuyên sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự, điều động cán bộ quản lý phù hợp với khả năng và nhu cầu thực tế công ty, định biên lao động trong vụ sản xuất có giảm theo phê duyệt của HĐQT nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả trong sản xuất và thu nhập người lao động tăng. Công ty luôn quan tâm chăm lo đến đời sống, việc làm của người lao động, các chế độ khen thưởng, phúc lợi động viên khuyến khích người lao động được thực hiện linh hoạt và kịp thời. Thực hiện các chính sách lao động theo đúng luật định, giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động. Về công tác tuyển dụng nhân sự cho các xí nghiệp chế biến đường và các đơn vị rất được chú trọng, đáp ứng tốt nhu cầu lao động, việc tuyển dụng có sàng lọc theo đúng quy trình. Công tác đào tạo luôn được quan tâm với các chương trình đào tạo và bồi dưỡng cho cán bộ công nhân lao động như đào tạo về xây dựng và quản lý chất lượng sản phẩm và môi trường; đào tạo chuyên ngành mía đường cho công nhân mới tuyển dụng (chưa có chuyên môn về mía đường); đào tạo chuyên sâu về vận hành dây chuyền đường tinh luyện RE; đào tạo tổ trưởng trưởng và trưởng ca; bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật trồng và chăm sóc mía và phòng trừ sâu bệnh,

- Về công tác bảo vệ môi trường: Thực hiện cam kết về bảo vệ môi trường của Tổng giám đốc trong cam kết thì cả 5 nội dung đều đang triển khai như: Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống ống khói lò hơi, lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước tại hồ số 1, cải tạo hệ thống thu gom nước thải, cải tạo các hồ nước thải, xin cấp phép khai thác nước mặt. Các nội dung đều phần đầu hoàn thành kịp thời hạn cam kết.

3. Một số tồn tại, hạn chế :

- Bộ máy nhân sự mặc dù đã được quan tâm về tuyển dụng và đào tạo song vẫn còn nhiều hạn chế chủ yếu về nhân sự của xí nghiệp nguyên liệu, xí nghiệp chế biến đường chưa đáp ứng được yêu cầu công việc còn khá lớn.

- Vùng nguyên liệu của Công ty bao gồm quá nhiều hộ nhỏ lẻ, đất đồi núi, nên việc quản lý đối với Công ty khá phức tạp, việc bổ sung giống mía mới có năng suất và chất lượng chưa được thay thế, Vấn đề sâu bệnh, rệp phát sinh nhiều vẫn là mối đe dọa đối với vùng nguyên liệu mía.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính từ 01/01/2016 đến 30/6/2016: Đã được trình bày đầy đủ rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong giai đoạn tài chính kết thúc vào ngày 30/6/2016 theo đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam đã được Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán Hà Nội thực hiện và đưa ra báo cáo kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

- BKS thống nhất với kiểm toán viên độc lập về báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc ngày 30/6/2016,

- Về công tác tổ chức kế toán, Công ty đã tuân thủ đầy đủ chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC, ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ tài chính, bắt đầu áp dụng vào ngày 01/01/2015 và các chuẩn mực kế toán Việt Nam, áp dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ trên máy vi tính.

2. Tổng hợp một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm ngày 30/06/2016	Thời điểm ngày 01/01/2016	So sánh tăng giảm %
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	Đồng	240.161.583.556	162.644.396.060	47,66
1. Tiền và các khoản tương tiền	Đồng	913.023.046	7.859.638.449	(0,88)
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	Đồng	24.000.000.000		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	Đồng	158.331.170.691	112.844.583.566	40,31
4. Hàng tồn kho	Đồng	56.512.493.445	37.253.146.076	34,08
5. Tài sản ngắn hạn khác	Đồng	404.896.374	4.687.027.969	(91,36)
B. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC	Đồng	166.899.438.162	100.075.501.014	66,77
1. Tài sản cố định	Đồng	138.899.438.162	87.968.439.447	57,90
2. Tài sản dở dang dài hạn	Đồng	24.605.334.132	8.994.587.213	173,56
3. Đầu tư tài chính dài hạn	Đồng	3.000.000.000	3.000.000.000	

Chỉ tiêu	ĐVT	Thời điểm ngày 30/06/2016	Thời điểm ngày 01/01/2016	So sánh tăng giảm %
4. Tài sản dài hạn khác	Đồng	621.482.359	112.473.354	452,60
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	Đồng	407.061.021.718	262.719.897.074	54,94
A. NỢ PHẢI TRẢ	Đồng	137.935.187.133	64.587.104.951	113,56
1. Nợ ngắn hạn	Đồng	88.799.811.084	60.166.355.301	47,59
2. Nợ dài hạn	Đồng	49.135.376.049	4.420.749.650	1101,46
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	Đồng	269.125.834.585	198.132.792.123	35,83
1. Vốn chủ sở hữu	Đồng	269.125.834.585	198.132.792.123	35,83
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	407.061.021.718	262.719.897.074	54,94
1. Tỷ lệ vốn CSH trên tổng nguồn vốn	%	66,11	75,42	
2. Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn	%	33,86	24,58	
3. Hệ số khả năng thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền + đầu tư TCNH/nợ ngắn hạn)	Lần	0,28	0.13	
4. Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	2,7	2,7	
5. Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH của năm tài chính (Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH)	%	39,42	10,3	

- Tỷ lệ vốn CSH/tổng nguồn vốn tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 01/01/2016 là 75,42 đến 30/06/2016 là 66,11%, tuy có giảm nhưng khả năng tự chủ về tài chính của Công ty vẫn rất lớn.

- Tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 01/01/2016 là 24,58 đến 30/06/2016 là 33,86% có tăng do công ty đang tập trung vay dài hạn theo dự án.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh tại thời điểm kết thúc năm tài chính ngày 01/01/2016 là 0,13 lần đến 30/06/2016 là 0,28 lần, do tại thời điểm này đã kết thúc vụ sản xuất nên áp lực thanh toán tiền mía giảm đồng thời việc chi cho đầu tư trồng mới và chăm sóc vụ 2016-2017 tương đối đủ, nên hoạt động tài chính của Công ty thời gian này chủ yếu chỉ tập trung tài chính cho việc đầu tư máy móc thiết bị theo dự án và chi sửa chữa tu bổ.

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn CSH kết thúc năm tài chính ngày 30/6/2016 cao. Công ty là một trong các doanh nghiệp có tỷ lệ ROE cao của ngành mía đường.

- Báo cáo tài chính năm thể hiện đầy đủ các chỉ tiêu tài chính trọng điểm trong năm, trong đó có:

+ Trích lập dự phòng nợ phải thu quá hạn đầu kỳ là 8.885 triệu đồng, theo đó, tổng khoản dự phòng này đến ngày 30/06/2016 là 9.141 triệu đồng (tổng nợ gốc là 11.275 triệu đồng) thực hiện theo quy định của chế độ tài chính.

+ Hàng tồn kho: 56.512 triệu đồng, trong đó chủ yếu thành phẩm tồn kho là 42.260 triệu đồng và vật liệu là 13.680 triệu đồng.

+ Tăng nguyên giá TSCĐ: 63.629 triệu đồng. Trong đó các hạng mục lớn là thiết bị nhà máy đường.

- Thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2015: Qua thẩm tra phân hạch toán kế toán phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015, HĐQT đã thực hiện đúng theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

V. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG.

- BKS luôn nhận được sự ủng hộ và giám sát chặt chẽ của các cổ đông, sự phối hợp cộng tác tích cực của HĐQT và BDH theo đúng chức năng nhiệm vụ và phù hợp với điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Các Nghị quyết, Quyết định và các chủ trương của HĐQT, BDH đã được cung cấp kịp thời cho BKS. Các cuộc họp của HĐQT đều mời BKS tham gia tham gia đóng góp ý kiến độc lập trong công tác quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BDH luôn tạo điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận với hoạt động của Công ty. Phần lớn các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT và BDH ghi nhận và tiếp thu.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016-2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Năm 2016 - 2017 BKS duy trì công tác kiểm soát thường xuyên và định kỳ hàng quý theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS với mục tiêu chung là giám sát tình hình hoạt động SXKD và tài chính của Công ty; giám sát hoạt động quản trị và điều hành; phối hợp hoạt động với HĐQT, BTGD và cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT

- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư nguyên liệu mía, các chi phí sản xuất. Kiểm tra việc mua nguyên vật liệu và bán sản phẩm.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý và năm.

- Các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS.

VII. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Công tác nguyên liệu:

- Đề nghị HĐQT, BDH tiếp tục có các chính sách đầu tư phù hợp, chú ý việc thâm canh, lựa chọn các loại giống mía, phân bón phù hợp để nâng cao năng suất, chất lượng mía, tăng thu nhập cho bà con và góp phần giảm giá thành sản phẩm mía cây, đủ sức cạnh tranh với thị trường trong nước và nước ngoài trong thời đại hội nhập kinh tế quốc tế.

- Kế hoạch trồng mía vụ thu: Tiếp tục nghiên cứu các chính sách phù hợp để kích thích người nông dân chuyển đổi dần sang trồng mía vụ thu đối với diện tích đất bằng.

2. Xây dựng phương án khoán đội máy kéo trên tinh thần tiết giảm mọi chi phí để giảm giá thành cạnh tranh hơn nữa trong việc phục vụ sản xuất nông nghiệp về số lượng và chất lượng kỹ thuật.

3. Quản lý và sử dụng vốn: Đề nghị BDH cân đối dòng tiền, cân đối tỷ lệ giữa vốn vay trung hạn và vốn CSH phục vụ cho các dự án một cách phù hợp để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD.

4. Công tác tổ chức, lao động: Đề nghị HĐQT và BDH tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp lao động, tuyển dụng và đào tạo, nâng cao trình độ tay nghề trong mọi lĩnh vực, bố trí đúng người, đúng việc để tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả SXKD.

5. Đề nghị Đại hội xem xét thông qua dự thảo bổ sung sửa đổi điều lệ Công ty phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

6. Đề nghị Đại hội xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính niên độ hoạt động từ ngày 01/01/2016 kết thúc ngày 30/06/2016 của Tổng giám đốc và Hội đồng Quản trị.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của năm tài chính chuyển đổi kết thúc ngày 30/06/2016 và kế hoạch hoạt động năm 2016-2017 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Mía đường Sơn La.

BKS kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Kính chúc quý vị cổ đông, quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THỦY